

Bản án số: 07 /2025/HSST
Ngày 26 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Nhung
2. Ông Đỗ Minh Thanh

Thư ký phiên toà: Bà Lưu Thị Hải Yên – Thư ký Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà:
Bà Lý Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/HSST-QĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Ly Nhùy Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01 tháng 11 năm 1992 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn T, xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Hà Nhì; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ly Mè Lúy (đã chết) và bà Phà Có Bớ. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; tiền sự: không. Nhân thân: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã 02 lần đưa đi cai nghiện bắt buộc lần 1 vào năm 2018, lần 2 vào năm 2020. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024, tạm giam từ ngày 22/12/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai “Có mặt tại phiên tòa”.

Người bào chữa cho bị cáo Ly Nhùy Đ là Bà Trần Thị Chinh - sinh năm 1979 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- ***Người chứng kiến:*** Anh Sò Ha D – sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn M, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 40 phút, ngày 16/12/2024, tổ công tác Công an xã Y, huyện B làm nhiệm vụ tại thôn M, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai thì phát hiện Ly Nhùy Đ

đang điều khiển xe mô tô Wave RSX biển số 24B1 – 269.11 có biểu hiện phạm tội về ma túy, nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra Ly Nhùỵ Đ đã tự giác lấy từ túi áo khoác bên trong, trước ngực đang mặc ra 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai là ma túy Hêrôin, mục đích để sử cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ly Nhùỵ Đ và thu giữ toàn bộ tang vật trước sự chứng kiến của anh Sò Ha D.

Về nguồn gốc ma túy Ly Nhùỵ Đ khai nhận: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/12/2024, Ly Nhùỵ Đ đang ở lán công trình làm đường của công ty Hoàng Nguyên thì nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng cho bản thân, Ly Nhùỵ Đ điều khiển xe mô tô Wave RSX biển số 24B1 – 269.11 đi đến thôn Dền Sáng, xã Dền Sáng, huyện B gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 70 tuổi, dân tộc Dao. Qua trao đổi Ly Nhùỵ Đ mua được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, Ly Nhùỵ Đ cất gói ma túy mua được vào túi áo khoác bên trong, trước ngực đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày, Ly Nhùỵ Đ bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ngày 16/12/2024 đã xác định: 01 (một) gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Khối lượng của chất bột khô, màu trắng, vón cục trong gói này là: 0,465 (Không phải bốn trăm sáu mươi lăm) gam, trích 0,075 gam tiến hành giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu là 0,390 gam.

Tại kết luận giám định số 530/KL-GĐMT ngày 18/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,465 (Không phải bốn trăm sáu mươi lăm) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Cáo trạng số 06/CT- VKS ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Ly Nhùỵ Đ về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Ly Nhùỵ Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Ly Nhùỵ Đ với mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,390 (không phải ba trăm chín mươi) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 (Một) mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định.

Án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 105 của UBND xã A, huyện B và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly Nhùỵ Đ.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Ly Nhùỵ Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức, hiểu biết xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Ly Nhùỵ Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo với mức án 01 (Một) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo Ly Nhùỵ Đ thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận số 105 của UBND xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ly Nhùỵ Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/12/2024, Ly Nhùỵ Đ nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng cho bản thân, Ly Nhùỵ Đ điều khiển xe mô tô Wave RSX biển số 24B1 – 269.11 đi đến thôn Dền Sáng, xã Dền Sáng, huyện B gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 70 tuổi, dân tộc Dao mua được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), Ly Nhùỵ Đ cất gói ma túy mua được vào túi áo khoác bên trong, trước ngực đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về. Đến 14 giờ 40 phút cùng ngày, Ly Nhùỵ Đ bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ly Nhùỵ Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày

16/12/2024 bị cáo đã mua 0,465 gam (Không phẩy bốn trăm sáu mươi năm) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu thường xuyên sử dụng chất ma túy là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo đã 02 lần đưa đi cai nghiện bắt buộc lần 1 vào năm 2018, lần 2 vào năm 2020.

[5] Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Ly Nhùy Đ. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Ly Nhùy Đ mức án tù 01 (Một) năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy mức án đề nghị của người bào chữa là thấp không phù hợp hành vi, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ. Vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận mức đề nghị của người vào chữa.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ly Nhùy Đ ngày 16/12/2024, Ly Nhùy Đ không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì riêng, gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 0,390 (không phẩy ba trăm chín mươi) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 (Một) mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Xét đây là vật nhà nước cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Ly Nhùy Đ có giấy chứng nhận hộ nghèo số 105 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí. Vì vậy bị cáo Ly Nhùy Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Nhùy Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/12/2024.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,390 (Không phải ba trăm chín mươi) gam Heroine còn lại sau giám định cùng 01 mảnh nilon màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Bùi Thị Hằng, Trần Việt Hưng, Lý Thị Thùy Linh, Ly Nhùỵ Đ; 02 (Hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Ly Nhùỵ Đ tại thôn M, xã Y, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 16/12/2024”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/01/2025 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Ly Nhùỵ Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS huyệnBX ;
- ĐộiĐT - CAH
- CAhuyện BX 3;
- Bị cáo;NBChữa;
- Sở TP;
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương